

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH GIA LAI
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN
SỰ THÀNH PHỐ PLEIKU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 454/TB-THADS

Pleiku, ngày 16 tháng 07 năm 2024

THÔNG BÁO

Về công khai kết quả lựa chọn tổ chức thẩm định giá

Căn cứ Quyết định số 1079/QĐ-TCTHADS ngày 25/12/2020 của Tổng cục Thi hành án dân sự về việc ban hành Quy trình lựa chọn tổ chức thẩm định giá, đấu giá tài sản để thi hành án.

Căn cứ Bản án số 13/2024/DSST ngày 31/01/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku;

Căn cứ các Quyết định thi hành án số 1102/QĐ-CCTHADS ngày 20/03/2024; Số 1064/QĐ-CCTHADS ngày 15/03/2024 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku;

Căn cứ quyết định cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (nếu có) số 76/QĐ-CCTHADS ngày 18/06/2024 của Chấp hành viên Chi cục thi hành án dân sự thành phố Pleiku.

Căn cứ Biên bản kê biên, xử lý tài sản ngày 03/07/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Pleiku.

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân thành phố Pleiku đã thông báo công khai lựa chọn tổ chức thẩm định giá:

1. Bên có tài sản thẩm định giá: Chi cục thi hành án dân sự thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai – địa chỉ: 119 Trần Quý Cáp, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

2. Thông tin tài sản:

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 27, tờ bản đồ số 18, địa chỉ thửa đất tại ~~hẻm~~ 131 Lê Duẩn, tổ 06, phường Phù Đổng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, diện tích kê biên thực tế 174,2m² (trong đó gồm 100m² đất ở và 74,2m² đất trồng cây lâu năm) (diện tích theo Giấy chứng nhận 175m²) theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 772135 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Gia Lai cấp ngày 06/05/2019 mang tên ông Phạm Văn Minh đã được chỉnh lý sang tên cho ông Nguyễn Văn Yên vào ngày 27/05/2022.

+ Tài sản gắn liền với đất: 01 nhà 01 tầng có kết cấu móng xây đá, tường xây gạch, trần thạch cao tấm nhựa, nền lát gạch ceramic (60x60) cm, mái lợp tôn, không có cêno mặt trước, nhà hiện tại chia thành nhiều phòng nhỏ làm dịch vụ nhà nghỉ (trần đã bị tháo gỡ hết), nhà có diện tích 162,4m²: gồm 01 phòng khách, 07 phòng cho thuê (trong đó có

06 phòng có nhà vệ sinh khép kín); 01 phòng sinh hoạt chung; 01 phòng vệ sinh độc lập, 02 phòng vệ sinh không có bể cầu; 01 bộ cửa đi khung sắt 02 cánh sắt kính.

+ 01 giếng đào sâu khoản 25m, đường kính 1,2m.

Tại thời điểm kê biên hệ thống điện nước không hoạt động.

Thời gian đăng ký và nộp hồ sơ: Từ ngày 08/07/2024 đến 17 giờ 00 phút ngày 09/07/2024 (trong giờ hành chính).

Hết thời hạn thông báo đã có 01 tổ chức thẩm định giá đăng ký là Công ty cổ phần thẩm định giá Trung Hải Ban Mê – địa chỉ: Số 08 đường số 02, buôn Ako Dhong, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk – Chi nhánh Công ty cổ phần thẩm định giá Trung Hải Ban Mê tại tỉnh Gia Lai – địa chỉ: Số 34 Cù Chính Lan, phường Diên Hồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Sau khi kiểm tra hồ sơ năng lực, xem xét các tiêu chí, điều kiện lựa chọn tổ chức thẩm định giá, Chi cục thi hành án dân sự thành phố Pleiku thông nhất lựa chọn Công ty cổ phần thẩm định giá Trung Hải Ban Mê – địa chỉ: Số 08 đường số 02, buôn Ako Dhong, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk – Chi nhánh Công ty cổ phần thẩm định giá Trung Hải Ban Mê tại tỉnh Gia Lai – địa chỉ: Số 34 Cù Chính Lan, phường Diên Hồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đáp ứng được các điều kiện theo thông báo số 431/TB-CCTHADS ngày 05/07/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Pleiku.

Vậy, Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku đề nghị Công ty cổ phần thẩm định giá Trung Hải Ban Mê tiến hành liên hệ với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Pleiku để thực hiện ký hợp đồng thẩm định giá.

Vậy Chi cục thi hành án dân sự thành phố Pleiku thông báo cho các đương sự và Công ty cổ phần thẩm định giá Trung Hải Ban Mê được biết./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Trang TTĐT Tổng cục THADS;
- Trang TTĐT Cục THADS tỉnh Gia Lai
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN

Nguyễn Công Định

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH GIA LAI
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THÀNH PHỐ PLEIKU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Pleiku, ngày 11 tháng 07 năm 2024

PHỤ LỤC I

BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM CÁC TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH GIÁ TÀI SẢN
(Ban hành kèm theo Quy trình lựa chọn tổ chức thẩm định giá, bán đấu giá tài sản để thi hành án)

STT	Nội dung	Tiêu chí lựa chọn	Điểm chuẩn	Điểm đạt được	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
	Tổng		100	80	
I	Năng lực pháp lý (tối đa 15 điểm)		15	13	
1	Là doanh nghiệp thẩm định giá được đăng ký theo Luật doanh nghiệp và thuộc danh sách công bố của Bộ Tài chính đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá	Có 2 chi nhánh trở lên	5	5	
		Có 1 chi nhánh trở lên	4		
		Không có chi nhánh	3		
2	Doanh nghiệp có thẩm định viên hành nghề tại doanh nghiệp được doanh nghiệp đóng Bảo Hiểm Xã Hội và được Bộ Tài Chính thông báo đủ điều kiện hành nghề	Trên 07 Thẩm định viên	5		
		Từ 05 đến 07 thẩm định viên	4		
		Dưới 05 thẩm định viên	3	3	
3	Thời gian hoạt động của Doanh nghiệp thẩm định giá	Trên 05 năm	5	5	
		Từ 03 đến 05 năm	5		
		Dưới 03 năm	4		
II	Năng lực kinh nghiệm (tối đa 60 điểm)		60	58	



1	Hồ sơ đã thẩm định giá trong thời hạn 06 tháng gần nhất tương tự với tài sản kê biên, đã phát hành báo cáo Thẩm định giá, chứng thư thẩm định giá	Trên 30 Hồ sơ	15	15	
		Từ 20 đến 30 hồ sơ	14		
		Dưới 20 Hồ Sơ	13		
2	Mức độ tuân thủ pháp luật trong lĩnh vực thẩm định giá	Không bị xử phạt vi phạm hành chính	10	10	
		Có kết luận vi phạm nhưng chưa đến mức bị xử phạt vi phạm hành chính	9		
		Bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đã chấp hành, khắc phục xong	8		
		Đang trong thời hạn bị xử phạt vi phạm hành chính	0		
3	Thời gian cam kết báo cáo kết quả thẩm định giá, cấp chứng thư thẩm định giá	Trước 07 ngày kể từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá	5	5	
		Từ 07 ngày đến 15 ngày từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá	4		
		Trên 15 ngày từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá	3		
4	Thời gian cam kết giải trình khiếu nại, thắc mắc liên quan đến kết quả thẩm định giá	Tối đa 03 ngày làm việc, tính từ khi nhận được yêu cầu giải trình	10	10	
		Trong thời gian từ 03 đến 05 ngày làm việc	9		
		Trên 05 ngày làm việc	8		
5	Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động thẩm định giá	Có hệ thống phần mềm quản lý giá đang hoạt động, có thể trích xuất dữ liệu	10	10	
		Không có phần mềm nhưng có hệ thống quản lý tập trung cơ sở dữ liệu	9		

		Không có phần mềm	0		
6	Kết quả đánh giá chất lượng hoạt động thẩm định giá năm liền kề của Doanh nghiệp thẩm định giá do Bộ Tài Chính công bố	Từ 80 điểm trở lên	10		
		Từ 70 đến 80 điểm	9		
		Từ 60 đến 80 điểm	8	8	
III	Năng lực Tài chính		15	9	
1	Có biểu giá dịch vụ cố định được ban hành công khai trên Website Công ty		5		
2	Có cam kết về biểu phí thẩm định giá theo các tiêu chí dưới đây	Thấp nhất trong số các hồ sơ đăng ký	5	5	
		Thấp thứ 2	4		
		Thấp thứ 3	3		
		Thấp thứ 4	2		
		Thấp thứ 5	1		
3	Doanh thu bình quân từ dịch vụ Thẩm định giá của Doanh nghiệp thẩm định giá bên Báo cáo tài chính 03 năm gần nhất	Trên 5 tỷ/năm	5		
		Từ 3 - 5 tỷ/năm	4	4	
		Từ 1- 3 tỷ/năm	3		
		Dưới 1 tỷ/năm	2		
IV	Tiêu chí khác		10		



Nguyễn Công Định